TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2025/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 29 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 113/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Bến Ph, xã Nghĩa H, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1996

ĐKHK: Xóm Làng H, xã Phấn M, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Vũ Văn N và chị Phạm Thị H .

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Minh Kh, sinh ngày 17/7/2019. Anh N, chị H đã thống nhất thỏa thuận thay đổi như sau, con chung là cháu Vũ Minh Kh, sẽ do anh Vũ Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc

đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Văn N tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả anh N 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001607 ngày 07/5/2025.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPTN;
-THADS TPTN;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận